

SỐ 222

## KINH QUANG TÁN

*Hán dịch: Đời Tây Tấn, Tam tạng Pháp sư Trúc Pháp Hộ.*

### QUYỂN 1

#### Phẩm 1: QUANG TÁN

Nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật du hành ở nước La-duyệt-kỳ, ngụ trong núi Kỳ-xà-quật cùng với năm ngàn vị đại Tỳ-kheo Tăng. Các vị đều là A-la-hán, các lậu đã hết, không còn trần cấu, đã được tự tại, tâm an lạc giải thoát, tuệ hoàn toàn giải thoát, nhân từ hòa thuận, là những bậc đại khai đạo, việc làm đã xong, sự tu tập đã rốt ráo, vứt bỏ gánh nặng, đạt được lợi mình, trừ hoạn luân hồi, bình đẳng giải thoát, chỉ trừ một vị là bậc Hữu học Tu-đà-hoàn, đó là Hiền giả A-nan.

Lại còn có năm trăm vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đều hiện diện tại đây và các Đại Bồ-tát đắc các tổng trì, thành tựu Tam-muội, tu hành hạnh không, tuân theo vô tướng, chẳng nghĩ các nguyện, đạt được đẳng nhãn, vô số tổng trì, chứng đắc năm thông, nói lời thông minh, mẫn tiệp, không có biếng lười, từ bỏ tâm luyến mộ lợi lộc thế tục, giảng nói kinh pháp chẳng cầu cúng dường, đạt pháp mầu sâu xa, đã được giải thoát, không còn sợ hãi, siêu vượt việc ma, thoát tất cả chướng ngại của ấm, cái, giảng thuyết nhân duyên, chỗ hướng đến của tâm chí, từ vô số kiếp tinh tấn hành hạnh nguyện. Ý hướng của các vị ấy là đối với người khác, thường vui vẻ thăm hỏi trước, xa lìa sự kết oán, vào trong hội chúng đông đảo, oai thế trang nghiêm không hề sợ hãi, nhớ nghĩ sự việc vô lượng ức kiếp, nếu nói kinh pháp thì làm sáng tỏ các nghĩa như huyễn hóa, cảnh ảo, trăng dưới nước, mộng, bóng, tiếng vang, hoặc như hình tượng trong gương, đơn độc, dững mãnh, dùng tuệ vi diệu biết sự mống khởi của tâm chúng sinh, vượt qua sự phân biệt, lòng không ôm hại, ân cần, nhẫn nhục, đầy đủ hạnh nguyện, quán xét kỹ người sẽ được độ, nguyện lực vô hạn nhận lãnh cõi Phật, thường nhập định Tam-muội, trông thấy vô số thế giới chư Phật, thấu suốt những điều cần thưa hỏi vô lượng chư Phật Thế Tôn, có khả năng quyết định lui tới những nơi đủ loại kiến chấp, dùng định ý tự vui, giảng giải trăm ngàn hạnh. Các Đại Bồ-tát mà đức độ đều như thế, có danh hiệu là Bồ-tát Bạt-đa-hòa, Bồ-tát La-lâu-na-kiệt, Bồ-tát Ma-ha Tu-bồ-hòa, Bồ-tát Na-la-đạt, Bồ-tát Kiều-nhật-đâu, Bồ-tát Hòa Luân Điều, Bồ-tát Nhân Để, Bồ-tát Hiền Thủ, Bồ-tát Diệu Ý, Bồ-tát Tăng Ý, Bồ-tát Bất Hư Kiến, Bồ-tát Lập Nguyện, Bồ-tát Châu Triền, Bồ-tát Thường Tinh Tấn Ứng, Bồ-tát Bất Trí Viễn, Bồ-tát Nhật Thanh, Bồ-tát Vô Ngộ Ngã, Bồ-tát Quan Thế Âm, Bồ-tát Tiệm Thủ, Bồ-tát Bảo Ấn Thủ, Bồ-tát Thường Cử Thủ, Bồ-tát Thường Hạ Thủ, Bồ-tát Từ Thị. Các chúng Bồ-tát như thế vô

lượng, ước trăm ngàn cai chẳng thể kể xiết, tất cả đều là bậc diệu đức đồng chân thanh tịnh.

Bấy giờ Đức Thế Tôn ngồi kiết già ngay thẳng trên tòa Sư tử tự nhiên, đã có chủ định là chế chỉ tâm ý. Có Tam-muội tên là Định ý vương, khi nhập định này thì tự nhiên được chánh định và nhập vào khắp các định ý khác, sự cứu độ bình đẳng, chế ngự để hướng dẫn. Đức Phật vừa nhập Tam-muội này thì tâm Ngài an tịnh. Dùng đạo nhãn quan sát thế giới này, thần thái thung dung. Ngài mỉm cười, từ lòng bàn chân phóng ra sáu vạn trăm ngàn ánh sáng, từ mười ngón chân phóng ra mười ước trăm ngàn ánh sáng, từ hai bên sườn phóng ra hai ước trăm ngàn ánh sáng, từ hai đầu gối phóng ra hai ước trăm ngàn ánh sáng, từ hai chân phóng ra hai ước trăm ngàn ánh sáng, từ hai vai phóng ra hai ước trăm ngàn ánh sáng, từ hai khủy tay phóng ra hai ước trăm ngàn ánh sáng, từ rốn phóng ra hai ước trăm ngàn ánh sáng, từ đầu phóng ra ước trăm ngàn ánh sáng, từ mười ngón tay phóng ra mười ước trăm ngàn ánh sáng, từ hai cánh tay phóng ra hai ước trăm ngàn ánh sáng, từ hai mi phóng ra hai ước trăm ngàn ánh sáng, từ sau cổ phóng ra ước trăm ngàn ánh sáng, từ hai mắt phóng ra hai ước trăm ngàn ánh sáng, từ hai tai phóng ra hai ước trăm ngàn ánh sáng, từ mũi phóng ra ước trăm ngàn ánh sáng, từ bốn mặt phóng ra bốn trăm ước trăm ngàn ánh sáng, từ bốn mươi cái răng phóng ra bốn mươi ước trăm ngàn ánh sáng, từ tướng giữa chận mày phóng ra ước trăm ngàn ánh sáng, từ nhục kế trên đỉnh phóng ra sáu vạn ước trăm ngàn ánh sáng. Những luồng ánh sáng này chiếu sáng cả tam thiên đại thiên thế giới, không đâu là không sáng, chiếu khắp hằng hà sa cõi Phật ở phương Đông. Phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía, trên dưới cũng đều như vậy. Chúng sinh nào nhờ gặp được ánh sáng này thì tâm tĩnh lặng đều phát đạo Vô thượng chánh chân.

Khi ấy, Đức Thế Tôn liền vui vẻ mỉm cười, từ dưới các lỗ chân lông phóng ra các luồng ánh sáng chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới này và chiếu khắp mười phương, không đâu không tiếp giáp. Trong hằng hà sa thế giới chư Phật, chúng sinh nào được ánh sáng này chiếu đến đều được tĩnh lặng, chỉ chú tâm đến đạo Vô thượng chánh chân.

Bấy giờ, Thế Tôn liền hiển hiện ánh sáng chí tánh chân diệu thanh tịnh, chiếu tam thiên đại thiên thế giới, soi sáng khắp hằng hà sa các cõi Phật mười phương. Nếu chúng sinh nào gặp được ánh sáng này thì rất ráo đạt đến đạo Vô thượng chánh chân.

Khi ấy, Đức Thế Tôn từ cái lưới vốn che trùm cõi Phật của Ngài, phát ra vô số ước trăm ngàn ánh sáng, chiếu sáng tam thiên đại thiên thế giới này và chiếu khắp hằng hà sa các cõi Phật trong mười phương. Trong ánh sáng ấy, tự nhiên phát sinh những hoa sen báu bằng vàng, trên mỗi hoa sen ấy đều có các Đức Phật ngồi kiết già giảng thuyết kinh pháp, diễn bày sáu pháp Ba-la-mật, tất cả mười phương cũng lại như thế. Nếu có chúng sinh nào nghe pháp được giảng này thì rất ráo, tất cả đều được an trụ vững chắc ở quả vị giác ngộ cao tột.

Khi ấy, Đức Thế Tôn ngồi trên tòa Sư tử. Có Tam-muội tên là Sư tử ngu lạc, Ngài nhập Tam-muội này tự nhiên chánh định, đúng như trạng thái của nó, biểu hiện oai quang, thị hiện thần túc, cả tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu cách, cả những nơi biên tế cũng lay động, làm cho từ trong đến ngoài đều thuận hòa yên ả, vì thương xót tất cả các loài chúng sinh nên làm cho họ được an ổn, khoái lạc, không còn lo lắng.

Bấy giờ chốn địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh trong tam thiên đại thiên thế giới, các việc không an ổn, các việc sợ hãi, nguy khốn tự nhiên chấm dứt. Ba đường ác đã trừ, họ đều được sinh vào cõi người, cõi bốn Thiên vương, cõi trời Đạo-lợi, trời Diệm, trời Đâu-

thuật, trời Ni-ma-la, trời Ba-la-ni-mật.

Khi ấy chư Thiên vừa sinh trong nhân gian, trên cõi trời, liền biết đời trước của mình, hoan hỷ mừng vui, đi đến chỗ Đức Phật, cúi đầu sát chân, chấp tay kính lễ. Tất cả mười phương cũng giống như vậy, không gì sai trái.

Bấy giờ các loài chúng sinh trong ba ngàn thế giới này, người mù được thấy các cảnh vật, người điếc nghe hết các âm thanh, người chí loạn tâm mê thì tỉnh lại, người mê muội sân hận thì tức thời định tỉnh, người không có y phục tự nhiên có y phục, người đói khát thiếu thốn tự nhiên no đủ, người khát khao mong cầu, không mong cầu gì nữa, người tật bệnh được lành, người tàn tật các căn đầy đủ, người cực nhọc tự nhiên được thư thả, người từ lâu cô độc không còn cô độc nữa. Tất cả chúng sinh đạt được tâm bình đẳng, tuần tự coi nhau như cha như mẹ, như anh như em, như chị như em, mọi người đều đồng tâm, không thiên vị, cùng hành tâm từ. Tất cả chúng sinh đều tu mười điều thiện, phạm hạnh thanh tịnh, không có phiền não. Tất cả mọi người đều được an ổn, sự an ổn đạt được giống như Tỳ-kheo đặc tăng thiên thứ ba. Khi ấy chúng sinh đạt được trí tuệ và thiền định, an vui trọn vẹn, xa lìa sự thấp hèn, đạt được sự hòa nhã.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở tại tòa Sư tử trong tam thiên đại thiên thế giới, oai thần lồng lộng vô cùng siêu việt khác thường, hào quang chói sáng, không có sợ sệt, tôn nhan toàn bích ánh sáng tinh khiết rực rỡ, chiếu khắp hằng hà sa các cõi Phật ở phương Đông và khắp hằng hà sa các cõi Phật tám phương trên dưới, như núi Tu-di vượt lên trên tất cả các núi, ánh sáng đó chiếu thấu mọi nơi.

Khi ấy Thế Tôn thừa Thánh chỉ tự nhiên của chư Như Lai làm cho chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều cùng nhìn thấy Như Lai. Lúc đó, ở thế giới này, chư Thiên Thủ đà vệ Tịnh cư, trời Phạm, trời Ba-la-ni-mật, trời Ni-ma-la, trời Đâu-thuật, trời Diêm, trời Đạo-lợi, trời Tứ Thiên vương và nhân dân ở tại tam thiên đại thiên thế giới, tự nhiên thấy mình gần gũi Đức Như Lai, đều được hoa trời tự nhiên truyền đến mùi hương cõi trời như hương, hương tạp, hương bột, các hoa tươi như hoa sen xanh, hoa phù dung. Các loại hoa trời đẹp đẽ đầy đủ cành lá. Mọi người đều mang đến chỗ Như Lai, cúi đầu sát chân Phật, rải cúng trên Ngài. Và tại nhân gian, mọi người đều cầm các loại hoa trên đất, dưới nước đi đến chỗ Thế Tôn để cúng dường. Các loại hoa mà chư Thiên và loài người đã rải cúng dường bay lên hư không, hóa thành cung điện, lầu gác tự nhiên. Từ cung điện ấy thả xuống các loại hoa trời, lọng lụa, cờ phướn tung bay phát phối, hiện rõ khắp nơi. Các loại hoa hương kia trang nghiêm cõi Phật trong tam thiên đại thiên thế giới tự nhiên rạng rỡ, hình dạng màu sắc như vàng mai tía. Tám hướng, trên dưới thơm phức, rực rỡ cũng giống như thế.

Bấy giờ dân chúng ở cõi Diêm-phù-đề nhìn thấy Đức Như Lai hiện thân uy nghiêm biến hóa không thể kể xiết, ai nấy đều nghĩ là hôm nay Đức Như Lai ngồi trước ta. Khắp các cõi Phật khác cũng giống như vậy, ai nấy đều nghĩ là hôm nay Đức Như Lai ngồi ở trước ta mà thuyết kinh pháp.

Khi ấy Đức Thế Tôn ở trên tòa Sư tử lại vui vẻ mỉm cười. Lại một lần nữa, ánh sáng rực rỡ rộng lớn chiếu cả tam thiên đại thiên thế giới. Ở cõi này, dân chúng đều nhìn thấy Như Lai Chí Chân, Đẳng Chánh Giác và chúng Bồ-tát, Thanh văn hiện ở trong hằng hà sa cõi Phật ở phương Đông. Lại nữa, các chúng sinh trong hằng hà sa các cõi Phật ở phương Đông cũng đều trông thấy Đức Phật Thích-ca Văn cùng Tỳ-kheo Tăng và các Bồ-tát đang ngồi thuyết kinh. Tám hướng, trên dưới, cũng lại như thế, đều trông thấy cảnh tượng này không sai khác.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ vượt qua hàng hà sa thế giới chư Phật ở phương Đông, có thế giới cuối cùng tên là Bảo tích, Đức Phật hiệu là Bảo Sự Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác hiện đang vì các chúng sinh giảng thuyết kinh Ma-ha Bát-nhã ba-la-mật-đa. Lúc đó, ở thế giới Phật kia, có Bồ-tát hiệu là Phổ Minh thấy ánh sáng lớn và đại địa chấn động liền đi đến chỗ Đức Như Lai Bảo Sự cúi đầu thưa hỏi:

–Kính bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì ánh sáng lớn ấy chiếu sáng cõi Phật này và đại địa chấn động? Tự nhiên được thấy thân các Đức Như Lai, hẳn có ý gì?

Đức Phật kia bảo Bồ-tát Phổ Minh:

–Này tộc tánh tử, nên biết, ở rất xa về phương Tây, có thế giới Nhẫn, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Thích-ca Văn Như Lai, hiện nay đang vì các Bồ-tát thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đó là ánh sáng oai thần của Đức Phật đó vậy.

Bồ-tát Phổ Minh thưa với Đức Như Lai Bảo Sự:

–Bạch Thế Tôn! Con muốn đến cõi ấy yết kiến Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni và đảnh lễ Ngài. Các chúng Đại Bồ-tát đồng chân... là những vị đắc tổng trì, Tam-muội rốt ráo, định ý tự tại, đã được giải thoát cũng muốn đến chỗ Đức Thích-ca Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Đức Bảo Sự Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bảo Bồ-tát Phổ Minh:

–Thiện nam hãy đi đi! Ông nên biết đã đúng lúc.

Khi ấy Đức Như Lai Bảo Sự ban cho Bồ-tát Phổ Minh hoa sen màu vàng có ngàn cánh và bảo:

Thiện nam tử hãy cầm lấy hoa sen báu này dùng để rải cúng Đức Như Lai Thích-ca. Này thiện nam! Muốn đến đó phải tu hạnh tịch nhiên. Bồ-tát nào sinh vào thế giới nhẫn ấy thì có rất nhiều hoạn nạn, cũng khó gặp gỡ.

Bồ-tát Phổ Minh liền nhận hoa sen màu vàng ấy, cùng với vô số ức trăm ngàn cai các chúng Bồ-tát, nam nữ lớn nhỏ, tại gia xuất gia đem đồ cúng dường chư Phật Thiên Trung Thiên ở phương Đông, cung kính đảnh lễ, dâng lên các thứ hương hoa, hương tạp, hương bột. Rồi họ lần lượt đi đến chỗ Đức Như Lai Thích-ca, cúi đầu sát chân lui đứng một bên.

Bồ-tát Phổ Minh thưa với Thế Tôn:

–Kính bạch Đại Thánh! Đức Như Lai Bảo Sự ân cần kính lời vấn an Ngài, sự khát thực có dễ dàng và sự giáo hóa có an ổn chăng? Lại xin dâng lên Ngài hoa sen màu vàng này.

Đức Phật nhận hoa sen, liền tung rải xa đến hàng hà sa cõi Phật ở phương Đông, tự nhiên có Đức Phật ngồi trên hoa sen màu vàng giảng nói kinh pháp, lại cũng diễn nói sáu pháp Ba-la-mật. Có chúng sinh nào nghe lời thuyết giảng này thông suốt tất cả thì tức thời an trú vững vàng nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nam nữ, lớn nhỏ đều lễ sát chân Phật, đều dùng công đức cúng dường Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Ở phương Nam, cách cõi này hàng hà sa cõi, tận cùng biên tế, có cõi Phật tên là Ly nhất thiết ưu. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Ưu Thủ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Ở đó có Bồ-tát tên là Ly Thích, thưa trình sự việc với Phật. Đức Phật ban cho hoa sen. Bồ-tát ấy cùng vô số Bồ-tát đi qua các quốc độ, cúng dường chư Phật, rồi đến chỗ Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni, đảnh lễ cúng dường, lui ngồi nghe kinh.

Ở phương Tây, cách cõi này hàng hà sa cõi, có thế giới tên là Tịch nhiên. Đức Phật hiệu là Bảo Long Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Ở đó có vị Bồ-tát tên là Ý Hành thưa trình sự việc với Phật. Ngài ban cho hoa sen. Bồ-tát ấy cùng vô số Bồ-tát đi qua

các quốc độ, cúng dường chư Phật, rồi đến chỗ Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni, đánh lễ cúng dường, lui ngồi nghe kinh.

Ở phương Bắc, cách cõi này hằng hà sa cõi, có thế giới tên là Trí thắng. Đức Phật hiệu là Thắng Chư Căn Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Ở đó có vị Bồ-tát tên là Thí Thắng, thưa trình sự việc với Phật. Ngài ban cho hoa sen. Bồ-tát ấy cùng với vô số Bồ-tát đi qua các cõi nước, cúng dường chư Phật, rồi đến chỗ Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni, đánh lễ cúng dường, lui ngồi nghe kinh.

Ở phương dưới, cách cõi này hằng hà sa cõi, có thế giới tên là Nhân hiền. Đức Phật hiệu là Hiền Thủ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Ở đó có vị Bồ-tát tên là Liên Hoa Thượng, thưa trình sự việc với Phật. Ngài ban cho hoa sen. Bồ-tát ấy cùng với vô số Bồ-tát đi qua các cõi nước, cúng dường chư Phật, rồi đến chỗ Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni, đánh lễ cúng dường, lui ngồi nghe kinh.

Ở phương trên, cách cõi này hằng hà sa cõi, có thế giới tên là Hân lạc. Đức Phật ở đó hiệu là Lạc Thủ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Ở đó có vị Bồ-tát tên là Thí Lạc, thưa trình sự việc với Phật. Ngài ban cho hoa sen. Bồ-tát ấy cùng với vô số Bồ-tát đi qua các cõi nước, cúng dường chư Phật, rồi đến chỗ Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni, đánh lễ cúng dường, lui ngồi nghe kinh.

Bốn hướng còn lại, cũng giống như thế, không có gì sai khác.

Bấy giờ, ở cõi tam thiên đại thiên thế giới này, tức thời từ trên không các loại hoa, hương báu, cờ phướn, lọng báu rơi xuống, tự nhiên trang hoàng cây hương, cây hoa, giống như cõi Phật của Đức Phổ Hoa Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở thế giới Liên hoa tích, chỗ cư trú của Bồ-tát Phổ Thủ. Chư Thiên tử Thiên Trụ Ý và các đại thần, chúng Bồ-tát oai thế vô cùng tôn nghiêm, là tùy tùng của Thế Tôn, chư Thiên, dân chúng ở nhân gian đều đến tụ hội. Các ma, Phạm thiên và chúng Thanh văn, Kiền-đạp-hòa, thân A-tu-luân ... đều đến tụ hội. Các Đại Bồ-tát này là đồng tử nên y phục và đồ ăn uống của họ là phước đức tự nhiên.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Hiền giả Xá-lợi-phất:

–Ở đây, nếu có các Đại Bồ-tát thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Xá-lợi-tử bạch:

–Kính bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát hiểu biết tất cả các pháp một cách đầy đủ thì tại sao phải học Bát-nhã ba-la-mật?

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Đại Bồ-tát trụ Bát-nhã ba-la-mật rồi thì tu không chỗ trụ, liền viên mãn Thí ba-la-mật, khiến chẳng khuyết giảm, của đã đem cho không có tiếc rẻ, liền viên mãn Giới ba-la-mật. Do nhân duyên đó, chưa từng trụ ở tội hay không tội, cũng sẽ viên mãn Nhẫn ba-la-mật, khởi tâm không sân hận, nên học Tinh tấn ba-la-mật, liền được thọ ký. Từ thân ý ấy, phát khởi tinh tấn, không khởi các lậu, sẽ viên mãn Thiền ba-la-mật, do đó, chẳng mong cầu gì.

Đức Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát an trụ Bát-nhã ba-la-mật thì tự đầy đủ bốn Ý chỉ; phát sinh cái không phát sinh sẽ được đầy đủ, bốn Ý đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác ý, tám Thánh đạo đều khiến đầy đủ; Tam-muội Không, Tam-muội Vô tướng, Tam-muội Vô nguyện nhất định đầy đủ; bốn Thiên, bốn Đẳng, bốn Tam-muội Vô sắc và tám môn giải thoát dần dần đầy đủ. Khi tu chánh định thì dùng những pháp này để giải thoát, không nghĩ tưởng gì khác, không tưởng trong, hoặc tưởng cúng

dường, hoặc tưởng ánh sáng, không tưởng sắc đỏ, không tưởng mục nát, không tưởng màu xanh, không tưởng căn xé lỗ lói, cũng không tưởng lẫn lộn, không tưởng xương khô, không tưởng phân tán, không tưởng nơi chốn, lìa bỏ hết các tướng, luôn luôn niệm Phật, niệm kinh điển, niệm chúng Tăng, niệm giới cấm, niệm bố thí, niệm chư Thiên, niệm hơi thở ra vào, niệm tử vong; tưởng vô thường, tưởng khổ vui, tưởng vô ngã, tưởng chung thủy, tưởng tất cả thế giới đều không an vui, tưởng các tập khởi, tưởng sự diệt tận, tuệ đạo, tuệ tận, tuệ thanh lương, tuệ không chỗ khởi, tuệ pháp, đối với các kinh pháp cũng không có tuệ thuộc về ngã, không có tuệ ngã, không có tuệ bên trong, chỉ có tuệ ý vi diệu hiểu rõ các tuệ. Như cái gọi là tuệ là đều dùng Tam-muội tư niệm sở hành; không tưởng, không niệm, không hành định thì không có gì khác. Các căn thì khác, mà căn khác thì hành khác.

Lại nữa, hễ có hành thì khó đạt được mười Lực Như Lai, bốn Vô sở úy, bốn phân biệt biện, mười tám pháp Bất cộng của chư Phật, đại Từ, đại Bi. Muốn hiểu rõ tất cả duyên này thì Đại Bồ-tát nên hành Bát-nhã ba-la-mật. Muốn có đầy đủ các đạo tuệ thì Đại Bồ-tát nên hành Bát-nhã ba-la-mật. Muốn hiểu rõ các tuệ, đầy đủ trọn vẹn các thông tuệ thì nên hành Bát-nhã ba-la-mật. Các Đại Bồ-tát nếu muốn tiếp cận được và dứt trừ tất cả phiền não thì Đại Bồ-tát nên hành Bát-nhã ba-la-mật.

Này Xá-lợi-phất! Như vậy, các Bồ-tát phải tu học Bát-nhã ba-la-mật.

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Nếu Đại Bồ-tát nào muốn vào tĩnh lặng thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát nào muốn vượt qua địa Thanh văn, Bích-chi-phật, an trú địa vị không thoái chuyển thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn có sáu thần thông thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn biết ý hướng của tất cả chúng sinh hữu tình thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn vượt trí tuệ các Thanh văn, Bích-chi-phật thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn đắc môn đại tổng trì, khuyến giúp thiện nam tử bố thí, siêu vượt Thanh văn, Bích-chi-phật thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn vượt qua tâm ý khuyến trợ cấm giới của Thanh văn, Bích-chi-phật thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Nếu muốn đầy đủ Tam-muội, trí tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến thì Đại Bồ-tát nên học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát muốn thành tựu thiền định Tam-muội, khuyến trợ, tập hợp, hiểu rõ tâm niệm thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát nếu muốn khuyến trợ bố thí, phân biệt sự thành tựu công đức là vô hạn, vô lượng thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Nếu muốn thành tựu đầy đủ vô hạn vô lượng, giới, nhẫn, tinh tấn, nhất tâm, trí tuệ thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Đức Phật lại nói với Xá-lợi-phất:

–Nếu có Đại Bồ-tát nào kiến lập đầy đủ các hạnh Thí ba-la-mật, Giới ba-la-mật, Nhẫn ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền ba-la-mật, Trí tuệ ba-la-mật, sinh ra bất cứ chỗ nào cũng được gặp Phật, tự đạt thành Phật thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Muốn thành tựu ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp, đầy đủ tánh Bồ-tát, hoặc muốn làm bậc đồng chân, ngay tức khắc không rời chư Phật Thế Tôn, hoặc tâm ý muốn đem các căn lành công đức cúng dường Như Lai, phụng trì giáo huấn của Ngài và muốn nguyện thành tựu hoặc muốn đáp ứng đầy đủ tâm mong cầu của tất cả chúng sinh như ăn uống, y phục, xe cộ, hương hoa, hương tạp, hương xoa, giường nằm, đèn lửa, khăn tay, giày vớ... và muốn có được đầy đủ của cải đó thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Nếu có Đại Bồ-tát nào muốn khuyến hóa an lập trọn vẹn hàng hà chúng sinh vào Thí ba-la-mật, Giới ba-la-mật, Nhẫn ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-

mật, Thiên ba-la-mật, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát nào muốn dùng một gốc thiện, thuận với đức của Như Lai không có hao tổn, cũng không khuyết giảm cho đến khi thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát học Bát-nhã ba-la-mật thì chư Phật Thiên Trung Thiên ở tám phương trên dưới đều cùng ca tụng công đức của vị ấy. Trong khoảng một niệm, nếu muốn du hành đến hằng hà sa cõi Phật ở phương Đông và đến mười phương thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Muốn dùng tất cả âm thanh nói với chư Phật ở hằng hà sa cõi nước phương Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn phía trên dưới thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát muốn kiến lập cõi nước của chư Phật để không đoạn tuyệt, muốn an trú pháp nội không, hoặc ngoại không, hoặc nội ngoại không, hoặc không không, hoặc pháp đại không, hoặc cứu cánh không, sở hữu không, vô hữu không, hữu vi không, vô vi không, chân như không, pháp chân không, pháp vô từ tự không, pháp vô nhân duyên không, pháp nhân duyên không, tự nhiên tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, Vô sở hữu không, tự nhiên không, vô hình tự nhiên không, pháp oai thần nhân duyên không; nếu muốn đạt đến các hành tướng này thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn được gần gũi tất cả Đức Như Lai, muốn quán rõ tất cả các pháp, muốn hiểu tận nguồn gốc của các pháp, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Này Xá-lợi-phất! Như thế, Đại Bồ-tát muốn thành tựu Bát-nhã ba-la-mật nên trụ như thế.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn tính toán biết số cát, đá, cây, hoa, tất cả các bụi trần, những nghi ngờ không quyết chắc của tam thiên đại thiên thế giới thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Muốn biết số lượng ít nhiều, bao nhiêu giọt nước của biển lớn, sông ngòi, dòng nước, suối nguồn trong tam thiên đại thiên thế giới mà không làm thương tổn đến loài trùng sống trong đó thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Giả sử lửa có trong tam thiên đại thiên thế giới nhất thời bùng cháy như kiếp thiêu, nếu muốn nhất thời dập tắt, làm cho hết cháy thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Giả sử các loại gió trong tam thiên đại thiên thế giới thổi bay cả quốc độ trong đó, làm ngã đổ tan nát các núi Tu-di không còn gì, giống như tro bụi, tan biến hết, như đốt các thứ cỏ dại, nếu Đại Bồ-tát muốn dùng một ngón tay, một ngón chân khiến lửa trong ba cõi diệt hết, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Hư không của cả tam thiên đại thiên thế giới, nếu Đại Bồ-tát muốn dùng thân ngòi trùm khắp cả hư không ấy thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Nếu muốn biến hóa tự tại, không gần, không xa, không lớn, không nhỏ thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát muốn nắm lấy các núi Tu-di trong tam thiên đại thiên thế giới, rồi dùng một tay nâng chúng đặt vào vô lượng thế giới chư Phật khác biệt mà không khởi tướng tới lui, không tăng không giảm, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát muốn trong cùng một lúc tập hợp chư Phật Thiên Trung Thiên, Thanh văn, Bích-chi-phật trong hằng hà sa thế giới chư Phật ở

phương Đông để cúng dường, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát nếu muốn cùng lúc tập hợp chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng Thanh văn để cúng dường y phục, hoa hương, hương bột, hương xoa, lọng lụa, cờ phướn và quy y phụng sự thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát nếu muốn an lập chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới ở Giới ba-la-mật, Tam-muội, trí tuệ, giải thoát tri kiến, quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm cho đến trụ Niết-bàn vô dư để nhập Niết-bàn, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật, nếu bố thí thì Bố thí ba-la-mật, nên học như thế. Bố thí như vậy thì đạt được quả báo lớn. Bố thí như vậy thì sinh vào nhà dòng họ Quân tử, dòng họ lớn Phạm chí, Trưởng giả. Bố thí như thế thì sinh lên cõi trời Tứ Thiên vương, trời Đao-lợi, trời Đâu-thuật, trời Ni-ma, trời Ba-la-ni-mật. Người bố thí như thế nương vào bố thí này mà tư duy thiền thứ nhất, thiền thứ hai, thiền thứ ba đến thiền thứ tư, định hư không vô lượng, định ý thức vô lượng, định vô sở hữu, định vô tướng hữu tướng. Bố thí như thế thì hưng khởi tám con đường Thánh, đắc quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, quả Bích-chi-phật. Nếu hiểu rõ như thế thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật thường dùng trí tuệ phương tiện trong việc bố thí nên đầy đủ Thí ba-la-mật, Giới ba-la-mật, Nhẫn ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền ba-la-mật, Tuệ ba-la-mật.

Ngài Xá-lợi-phất bạch Phật:

– Thế nào là Đại Bồ-tát đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật?

Đáp:

– Vị thí chủ nào mà không chấp trước việc bố thí người nhận, cũng không quên ân đó là Thí ba-la-mật. Không có gì trái phạm, không dùng cấm giới mà tự làm đẹp, đó là Giới ba-la-mật. Thường giữ tâm nhẫn nhục, không có tâm sân hận hướng đến chúng sinh, đó là Nhẫn ba-la-mật-đa. Tinh tấn chẳng biếng lười, muốn độ tất cả, đó là Tinh tấn ba-la-mật. Nhất tâm tĩnh lặng, không rối loạn, đó là Thiền ba-la-mật. Trí tuệ rõ ràng, không chấp tôi, chấp ta, đó là Trí tuệ ba-la-mật. Nói tóm lại, giải thích lại lần nữa, đối với tội, vô tội cũng không tội, đó là Giới ba-la-mật. Không có sân hận, đó là Nhẫn ba-la-mật. Thân tâm tinh tấn không mệt mỏi, đó là Tinh tấn ba-la-mật. Làm phát khởi sự tĩnh lặng, không tưởng việc gì, đó gọi là Thiền ba-la-mật. Hiểu rõ tất cả pháp nhưng không chấp trước, đó là Trí tuệ ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát muốn thành tựu ý nghĩa công đức của chư Phật Thế Tôn quá khứ, vị lai, hiện tại thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Muốn siêu vượt các pháp hành hữu vi, vô vi, pháp quá khứ, vị lai, hiện tại cho đến vô thủy, đối với sự hưng khởi của các pháp không khởi bản tế, muốn đạt những pháp này, tất cả pháp Thanh văn, Bích-chi-phật, các Bồ-tát; muốn theo chư Phật Thế Tôn để cúng dường, muốn được đầy đủ quyến thuộc, vô lượng người tháp tùng của chư Phật, muốn có được bạn hữu của Bồ-tát, muốn được phước đức rất ráo thanh tịnh của Thế Tôn, muốn đạt sự bố thí tâm không chấp thọ, không khởi tưởng phạm giới, tâm không sân nhuế, tâm không lười biếng, không muốn phát khởi tâm tán loạn, lại không khởi tâm ngu si thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn an lập chúng sinh ở đức bố thí, trì giới, trí tuệ, để khuyên họ tu hành và làm phát khởi phước đức đã thọ hưởng thì nên học Bát-



nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn làm phát khởi năm nhãn thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Những gì là năm nhãn? Đó là Nhục nhãn, Thiên nhãn, Tuệ nhãn, Pháp nhãn và Phật nhãn.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn thấy chư Phật Thế Tôn trong hằng hà sa cõi nước ở phương Đông và tám hướng, trên dưới và muốn dùng Thiên nhĩ nghe kinh pháp đã thuyết, lại muốn biết được tâm niệm của chư Phật Thế Tôn, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát muốn liên tục nghe chư Phật Thế Tôn ở khắp mười phương thuyết pháp cho đến khi đạt Vô thượng Chánh đẳng giác thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát muốn thấy chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, muốn thấy cõi nước của chư Phật vị lai, muốn thấy cõi nước của chư Phật trong hiện tại ở mười phương thế giới, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Mười hai thể loại kinh mà Như Lai đã nói là kinh văn, kinh phân biệt, kinh tụng, kinh thi ca, kinh sơ, kinh thử ứng, kinh sinh, kinh thọ, kinh phương, kinh vị tăng hữu pháp, kinh thí dụ, kinh chú giải chương cú là những kinh mà Thanh văn chẳng nghe được Đại Bồ-tát muốn biết, muốn tụng đọc, học tập, nghiên ngẫm thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn nghe kinh pháp mà Như Lai tám phương, trên dưới đã thuyết, ghi nhớ không quên mất và muốn chấp trì, đã được chấp trì và vì chúng hội khác thuyết giảng thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn thừa hỏi Phật ý nghĩa kinh đã nói trong quá khứ và sẽ nói trong vị lai, đã được nghe rồi, nói lại cho người khác thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn dùng ánh sáng chiếu soi nơi mặt mù tăm tối không thấy ánh sáng mặt trời mặt trăng trong hằng hà sa thế giới chư Phật ở phương Đông và thế giới ở mười phương thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn được khai hóa cho kẻ ngu si mê muội, chưa từng nghe danh hiệu Phật, chưa được nghe kinh và chưa gặp chúng Tăng trong hằng hà sa thế giới chư Phật ở phương Đông và thế giới ở mười phương, muốn khai hóa các loài chúng sinh, đưa họ vào chánh kiến, khiến cho gặp Phật, được nghe kinh pháp và gặp Thánh chúng thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn khiến chúng sinh trong hằng hà sa thế giới chư Phật ở phương Đông và thế giới chư Phật mười phương, những người mù được thấy hình sắc, người điếc nghe được, người điên tỉnh trí, người không có y phục có y phục, người đói được ăn, khát được uống và nguyện cho họ có sức để nhận ân này, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn gia ân khiến cho các loài chúng sinh trong các đường ác địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh ở trong tam thiên đại thiên thế giới được giải thoát và hằng hà sa thế giới ở tám phương, trên dưới cũng như vậy, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn an lập chúng sinh trong hằng hà sa thế giới chư Phật vào cấm giới, Tam-muội, trí tuệ, giải thoát, giải thoát tuệ tri kiến, chứng quả Tu-đà-hoàn, quả Tu-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, Bích-chi-phật cho đến thành

Vô thượng Chánh đẳng giác, lại muốn họ tu oai nghi lễ tiết của Như Lai thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật nên quán thế này: Giả sử cái mà thân ta không thấy được mà muốn quán sát nó, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Giả sử thân ta dùng chân đi cách đất bốn tấc, không đâu là chẳng khắp từ cõi trời bốn Thiên vương, cõi Dục, cõi Sắc, trời A-ca-nị-tra và có vô số ức trăm ngàn cai quyền thuộc vây quanh, đi đến cây Bồ-đề, ngồi ở đạo tràng, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát hoặc ngồi dưới cội Bồ-đề, trên cõi trời Tứ Thiên vương, trên chỗ chư Thiên, loài người cho đến cõi trời Tịnh cư cũng đều đầy đủ bố thí không gì sai khác, hoặc sẽ thành tựu Vô thượng Chánh đẳng giác, đến đâu, hoặc đứng lại, ngồi, nằm thì đất nơi đó tự nhiên thành kim cương, muốn được như vậy thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật, quán thế này: “Ngày nào ta sẽ bỏ nước bỏ nhà ra đi thì ngày ngày ấy sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đắc thành quả Phật và tức khắc chuyển pháp luân. Do chuyển pháp luân nên các loài chúng sinh vô số không thể kể xiết xa trần, lia cấu, đắc Pháp nhãn thanh tịnh, vô lượng, vô hạn loài chúng sinh đắc ý giải, lậu tận, không còn khởi nữa, vô lượng vô hạn hữu tình thành tựu Vô thượng Chánh đẳng giác không thoái chuyển”, thì Đại Bồ-tát ấy nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát tâm niệm: “Ta muốn khi đắc thành Vô thượng Chánh đẳng giác, có vô số thánh chúng Tỳ-kheo, Thanh văn, Học giả, chỉ một lần nghe điển nói kinh pháp là chứng đắc A-la-hán, có các Đại Bồ-tát đều đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không thoái chuyển, có vô số các chúng Bồ-tát không thể hạn lượng, không thể kể xiết, thọ mạng vô lượng, ánh sáng chiếu xa không biên giới”, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thành quả Phật, muốn làm cho quốc độ của Phật đó không có danh từ dâm, nộ, si, khiến cho tất cả chúng sinh đều đạt được cảnh tượng như thế, thành tựu đầy đủ Bát-nhã ba-la-mật, bố thí trọn vẹn, điều thuận thông suốt, trí tuệ vi diệu, khéo tu phạm hạnh, thuận hành Thánh đạo, không ở trong chúng sinh, được an lạc, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát nào nguyện: Khi ta đạt thành quả Phật viên mãn rồi, sẽ dùng tài sản chánh pháp làm giàu thiên đình tịch tĩnh, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Nếu Bồ-tát nguyện: Ta làm thanh tịnh Thanh văn khiến cho các loài chúng sinh trong hàng hà sa thế giới đạt được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.